

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HSST
Ngày: 07/06/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt;

Ông Nguyễn Bá Tuấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 06 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST - HS ngày 15/05/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tạ Quốc V**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Thôn Rùa Hạ 2, xã T, huyện Th O, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Tạ Đình D1 - (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T1 - (Đã chết); Gia đình Bị cáo có 08 anh em, Bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Lê Thị T2, sinh năm: 1976; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Nhân thân, tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2032 đến ngày 03/4/2023. Hiện Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Tạ Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Thôn Rùa Hạ 2, xã T, huyện Th O, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Tạ Văn P - (Đã chết); Họ và tên mẹ: Ngô Thị Đ1, sinh năm: 1933; Gia đình Bị cáo có 06 anh em, Bị cáo là con thứ năm; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1975; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm: 2001; Nhân thân, tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2032 đến ngày 03/4/2023. Hiện Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn Thượng, xã H1, huyện Th O, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Nguyễn Bá V, sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Vương Thị D2, sinh năm: 1966; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, Bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Đàm Kim O, sinh năm: 1991; Có 03 con, sinh năm 2014, 2018 và 2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/5/2013 bị Công an huyện Th O xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2032 đến ngày 03/4/2023. Hiện Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Tạ Đình H2**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn Rùa Hạ 2, xã T, huyện Th O, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Tạ Văn C, sinh năm: 1954; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1957; Gia đình Bị cáo có 05 anh chị em, Bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ: Lý Thị Ngọc A, sinh năm: 1986; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm: 2012; Nhân thân, tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2032 đến ngày 03/4/2023. Hiện Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tại phiên tòa các bị cáo có mặt đủ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/3/2023, Nguyễn Văn H sinh năm 1987, trú tại: thôn Thượng, xã H1, huyện Th O, thành phố Hà Nội đến nhà Tạ Quốc V sinh năm 1972, ở thôn Rùa Hạ 2, xã T, huyện Th O, thành phố Hà Nội ngồi chơi, uống nước. Sau đó có thêm Tạ Đình H2 sinh năm 1985, Tạ Văn Đ sinh năm 1971 đều ở thôn Rùa Hạ 2, xã T đến nhà V chơi. Tại đây các đối tượng rủ nhau đánh bạc hình thức "tá lả" được thua bằng tiền. V lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà cho các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng thống nhất mức độ sát phạt: Người nào "ù" là có 3 "phỏm", mỗi người chơi còn lại phải trả 300.000 đồng cho người "ù". Nếu không có người "ù" thì tất cả người chơi sẽ cộng điểm các quân bài còn lại, người nào có số điểm thấp nhất thì sẽ thắng và được người có số điểm thấp thứ hai trả 50.000 đồng, người có số điểm thấp thứ ba trả 100.000 đồng, người có số điểm cao nhất trả 150.000 đồng. Nếu trong ván bài người nào không có "phỏm" thì phải trả cho người về nhất

số tiền 200.000 đồng. Nếu kết thúc ván bài cả 04 người đều không có “phỏm” thì người hạ bài đầu tiên là người thắng và được mỗi người trả 200.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc liên tục đến 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- Thu dưới chiếu bạc số tiền 6.645.000 đồng
- Thu giữ trên người Tạ Đình H2 số tiền 8.010.000 đồng (*H2 không sử dụng đánh bạc*).

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 09/05/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O truy tố bị cáo Tạ Quốc V, Tạ Văn Đ, Nguyễn Văn H, Tạ Đình H2, có lý lịch nêu trên về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bằng hình thức Phạt tiền bị cáo Tạ Quốc V từ 20 – 25 triệu đồng; Phạt bị cáo Tạ Văn Đ từ 20 – 25 triệu đồng; Phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 20 – 25 triệu đồng; Phạt bị cáo Tạ Đình H2 từ 20 – 25 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O.

Tịch thu sung công 6.645.000 đồng số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo Tạ Đình H2 số tiền 8.010.000 đồng. Tạm giữ số tiền 8.010.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Theo giấy nộp tiền ngày 10/04/2023 của Ngân hàng AgriBank – Chi nhánh Th O.

Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 00 phút ngày 29/3/2023 Tạ Quốc V đã sử dụng nhà ở của mình ở thôn Rùa Hạ 2, xã T, huyện Th O, thành phố Hà Nội, cho Tạ Văn Đ, Nguyễn Văn H, Tạ Đình H2 và bản thân V tham gia đánh bạc hình thức đánh tá lả được thua bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.645.000 đồng.

Đủ cơ sở kết luận Tạ Quốc V, Tạ Văn Đ, Nguyễn Văn H, Tạ Đình H2, phạm tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức hình phạt để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo trong vụ án đều cùng có ham muốn và tiếp nhận sát phạt nhau bằng tiền thông qua hình thức đánh bạc là “tá lả”. Vì vậy trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau.

Các bị cáo Tạ Quốc V, Tạ Văn Đ, Tạ Đình H2 đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm i,s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

Vì vậy cần buộc các bị cáo mức hình phạt chính bằng tiền cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt trong xã hội.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[3] Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O.

Tịch thu sung công 6.645.000 đồng số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo Tạ Đình H2 số tiền 8.010.000 đồng. Tạm giữ số tiền 8.010.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Theo giấy nộp tiền ngày 10/04/2023 của Ngân hàng AgriBank – chi nhánh Th O.

[4] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Quốc V, Tạ Văn Đ, Nguyễn Văn H, Tạ Đình H2 phạm tội “Đánh bạc”.

1. **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Tạ quốc V phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Phạt bị cáo Tạ Văn Đ phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Phạt bị cáo Tạ Đình H2 phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O.

Tịch thu sung công 6.645.000 đồng số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo Tạ Đình H2 số tiền 8.010.000 đồng. Tạm giữ số tiền 8.010.000 đồng của Tạ Đình H2 để đảm bảo việc thi hành án.

Theo giấy nộp tiền ngày 10/04/2023 của Ngân hàng AgriBank – chi nhánh Th O.

Án phí: Các bị cáo Tạ Quốc V, Tạ Văn Đ, Nguyễn Văn H, Tạ Đình H2. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Các Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Thắng

